

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI THI ĐUA YÊU NƯỚC NGÀNH NGÂN HÀNG LẦN THỨ VIII
(Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2020)

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
8h00 - 8h30	Đón tiếp đại biểu và phát tài liệu	Ban Tổ chức
8h30 - 8h50	Văn nghệ chào mừng Đại hội	Công đoàn Ngân hàng Việt Nam
8h50 - 9h00	- Chào cờ - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Giới thiệu thành phần cơ cấu đại biểu dự Đại hội - Công bố Chương trình làm việc của Đại hội	Đ/c Đặng Văn Tới, Quyền Chánh Văn phòng NHNN
9h00 - 9h10	Phát biểu khai mạc Đại hội	Thống đốc Nguyễn Thị Hồng
9h10 - 9h30	Báo cáo tổng kết công tác TĐKT ngành Ngân hàng giai đoạn 2015 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2020 - 2025	Phó Thống đốc Nguyễn Kim Anh
9h30 - 9h45	Chiếu phim phóng sự	Vụ Truyền thông
9h45 - 10h20	Tham luận của các điển hình tiên tiến tại Đại hội	03 tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến
10h20 - 10h50	Trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	Đ/c Tạ Quốc Hùng Vụ trưởng Vụ TĐKT
10h50 - 11h20	- Phát biểu của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước	Đại diện Lãnh đạo Đảng, Nhà nước
	- Phát biểu cảm ơn của Lãnh đạo NHNN	Thống đốc Nguyễn Thị Hồng
11h20 - 11h25	Phát động thi đua ngành Ngân hàng giai đoạn 2020 - 2025	Thống đốc Nguyễn Thị Hồng
11h25 - 11h30	Chào cờ, cảm ơn, kết thúc Đại hội, mời ăn trưa (Ăn trưa tại tầng 10 số 504 Xã Đàn)	Đ/c Đặng Văn Tới, Quyền Chánh Văn phòng NHNN

BAN TỔ CHỨC



**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

Số: 384/BC-NHNN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng giai đoạn 2015-2020 và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2020-2025

Giai đoạn 2015-2020, kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, nhiều rủi ro và bất ổn trong bối cảnh căng thẳng thương mại toàn cầu, chủ nghĩa bảo hộ thương mại, xung đột địa chính trị gia tăng cùng với những biến động bất thường của biến đổi khí hậu, dịch bệnh, đặc biệt là những tác động tiêu cực chưa từng có của đại dịch Covid - 19 đối với hầu hết các quốc gia trên thế giới. Trong bối cảnh đó, bám sát các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2015-2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từng năm, toàn ngành Ngân hàng đã chủ động, linh hoạt, triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng, góp phần quan trọng kiểm soát lạm phát ở mức thấp, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì mức tăng trưởng GDP 6,78%/năm từ 2016-2019 (riêng 9 tháng đầu năm 2020, mặc dù tăng trưởng kinh tế chỉ đạt 2,12% so với cùng kỳ do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 nhưng Việt Nam vẫn nằm trong số ít nước có mức tăng trưởng dương). Đóng góp vào thành công chung đó, công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT) của ngành Ngân hàng có nhiều đổi mới, góp phần động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (CBCCVC&NLĐ) trong toàn Ngành thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Đại hội Thi đua yêu nước ngành Ngân hàng lần thứ VIII có nhiệm vụ tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong 5 năm qua; tôn vinh, biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ đổi mới công tác TĐKT trong 5 năm tới, tạo động lực góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành Ngân hàng giai đoạn 2020-2025.

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2015-2020

I. Khái quát thành tựu nổi bật của ngành Ngân hàng trong giai đoạn 2015-2020

Bám sát các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ và diễn biến kinh tế vĩ mô, trong giai đoạn 2015-2020, Ban Cán sự Đảng, Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã chỉ

đạo các đơn vị trong toàn Ngành triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về tiền tệ, ngân hàng; động viên, khích lệ đội ngũ CBCCVN&NLĐ trong toàn Ngành phát huy tinh thần trách nhiệm, sự chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao. Những thành tựu nổi bật của ngành Ngân hàng trong giai đoạn 2015-2020 thể hiện cụ thể trên các mặt sau:

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, tạo hành lang pháp lý cho hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) hoạt động phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của đất nước¹.

2. Chủ động, linh hoạt trong điều hành chính sách tiền tệ phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ, góp phần quan trọng vào việc kiểm soát lạm phát², ổn định kinh tế vĩ mô. Thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, dự trữ ngoại hối nhà nước tăng cao, niềm tin vào đồng Việt Nam được củng cố. Mặt bằng lãi suất ổn định và có chiều hướng giảm³, đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, trong những tháng đầu năm 2020, NHNN đã 03 lần điều chỉnh giảm liên tục đồng bộ các mức lãi suất với quy mô cắt giảm tương đối mạnh trong nhiều năm qua⁴.

3. Bám sát các mục tiêu tăng trưởng kinh tế và lạm phát bình quân được Quốc hội và Chính phủ đặt ra, NHNN đã điều hành tín dụng nhằm kiểm soát quy mô phù hợp chỉ tiêu định hướng gắn với nâng cao chất lượng tín dụng và kiểm soát lạm phát, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng (năm 2016 là 18,25%; năm 2017: 18,28%; năm 2018: 13,89%; năm 2019: 13,65%). Cơ cấu tín dụng tiếp tục chuyển dịch tích cực, hướng vào các lĩnh vực ưu tiên là động lực cho phát triển kinh tế; tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát.

4. Thị trường ngoại tệ ổn định, thanh khoản thị trường được đảm bảo, các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp được đáp ứng đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi thu hút

¹ NHNN đã xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền 01 Luật, 01 Nghị quyết của Quốc hội, 12 Nghị định của Chính phủ, 10 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 194 Thông tư của NHNN liên quan đến việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý trong hầu hết các lĩnh vực trọng yếu của hoạt động Ngân hàng.

² Lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, bình quân giai đoạn 2016-2019 đạt khoảng 3,13% (năm 2020 mục tiêu dự kiến dưới 4%), thấp hơn mức bình quân 7,8%/năm của giai đoạn 2011-2015 và 10,96% của giai đoạn 2006-2010. Lạm phát cơ bản từ năm 2016 đến nay ổn định ở mức thấp, tạo dư địa để Chính phủ điều chỉnh mức giá các mặt hàng và dịch vụ do Nhà nước quản lý (lạm phát cơ bản bình quân năm 2016, 2017, 2018, 2019 lần lượt là 1,83%, 1,41%, 1,48% và 2,01%).

³ Từ năm 2016 đến nay, NHNN điều chỉnh giảm khoảng 2-2,5%/năm các mức lãi suất điều hành, giảm 0,8-1,5%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng, giảm 2,5%/năm trần lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên.

⁴ Ngày 17/3/2020, NHNN giảm các mức lãi suất điều hành từ 0,5-1%/năm, giảm 0,25-0,3%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng và giảm 0,5% trần lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên; ngày 13/5/2020, NHNN tiếp tục giảm đồng bộ 0,5% các mức lãi suất điều hành để phát tín hiệu mạnh mẽ và nhất quán về định hướng điều hành giảm lãi suất, sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản cho các TCTD; giảm 0,3-0,5%/năm trần lãi suất tiền gửi và giảm 0,5%/năm trần lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên nhằm tiếp tục giảm chi phí vốn vay của khách hàng; Ngày 01/10/2020, NHNN tiếp tục giảm đồng bộ 0,5%/năm các mức lãi suất điều hành, giảm 0,25%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng và giảm 0,5%/năm trần lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên.

dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam⁵. Thị trường vàng trong nước tiếp tục diễn biến ổn định và tự điều tiết tốt; tình trạng vàng hóa trong nền kinh tế tiếp tục được hạn chế, một phần nguồn vốn bằng vàng được chuyển hóa thành tiền phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

5. Triển khai quyết liệt công tác cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu và đạt kết quả quan trọng, giữ vững ổn định, an toàn hệ thống, nâng cao quy mô và năng lực tài chính của các TCTD (nợ xấu nội bảng của hệ thống các TCTD tiếp tục được xử lý, kiểm soát và duy trì ở mức dưới 3%, tỷ lệ nợ xấu nội bảng đến cuối tháng 6/2020 ước tính là 1,8%).

6. Tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngân hàng. Qua thanh tra, giám sát đã phát hiện, cảnh báo, chấn chỉnh, xử lý nhiều tồn tại, sai phạm trong hoạt động của các TCTD, đảm bảo hệ thống các TCTD hoạt động an toàn, lành mạnh, tuân thủ quy định của pháp luật⁶. Nội dung, cách thức thanh tra tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện theo hướng thanh tra pháp nhân, gắn kết chặt chẽ với công tác giám sát, từng bước kết hợp và áp dụng phương pháp thanh tra trên cơ sở rủi ro, hướng tới ngăn chặn, cảnh báo sớm các rủi ro có khả năng phát sinh thay vì chỉ xử lý sai phạm xảy ra.

7. Hoạt động thanh toán có bước phát triển vượt bậc cả về chất và lượng với nhiều sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới, tiện ích và hiện đại dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin; các chỉ số thanh toán không dùng tiền mặt tăng trưởng ấn tượng⁷, đặc biệt là thanh toán qua điện thoại và Internet⁸; thanh toán điện tử trong khu vực Chính phủ, dịch vụ hành chính công được đẩy mạnh; công tác đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thanh toán được tăng cường. Bên cạnh đó, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và bắt kịp xu thế phát triển của thế giới, NHNN đã tích cực triển khai các giải pháp thí điểm các mô hình mới, công nghệ mới trong hoạt động thanh toán, đồng thời nghiên cứu để bổ sung các quy định pháp lý phù hợp với các sản phẩm, mô hình dịch vụ, phương tiện thanh toán mới gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4⁹.

⁵ NHNN mua được lượng lớn ngoại tệ, tăng quy mô dự trữ ngoại hối nhà nước lên gần gấp 3 lần so với năm 2015, góp phần tăng tiềm lực tài chính quốc gia; đồng thời quản lý an toàn Quỹ dự trữ ngoại hối nhà nước, đảm bảo thanh khoản và đạt mức sinh lời tốt, đáp ứng kịp thời nhu cầu can thiệp thị trường khi cần thiết.

⁶ Từ năm 2016 đến T8/2020, NHNN đã thực hiện khoảng 6.000 cuộc thanh tra, kiểm tra; ban hành kết luận thanh tra, biên bản kiểm tra đối với 5.700 cuộc thanh tra, kiểm tra; đưa ra khoảng 45.000 kiến nghị, yêu cầu TCTD khắc phục tồn tại, sai phạm; ban hành trên 800 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các TCTD và doanh nghiệp, cá nhân.

⁷ So với cuối năm 2015, số lượng và giá trị giao dịch hoạt động thanh toán năm 2019 qua kênh điện thoại di động tăng tương ứng là 836,3% và 4.211%; số lượng và giá trị giao dịch tài chính qua kênh Internet tăng tương ứng 403,8% và 339,2%; số lượng và giá trị qua thẻ nội địa tăng tương ứng 494% và 246%; số lượng và giá trị qua POS tăng tương ứng 451,8% và 213,8%; số lượng và giá trị ATM tăng tương ứng 49,7% và 78,2%.

⁸ Tỷ trọng giao dịch ATM năm 2018 thông qua hệ thống chuyên mạch chiếm 62%, đến năm 2019 giảm còn 42%, trong khi tỷ trọng thanh toán liên ngân hàng năm 2018 qua chuyển mạch là 26%, năm 2019 là 48%. Số liệu này cho thấy sự thay đổi thói quen sử dụng tiền mặt đã chuyển dần sang thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh ngân hàng điện tử.

⁹ Như ngân hàng số, công nghệ định danh và nhận biết khách hàng điện tử (e-KYC), công nghệ thanh toán phi tiếp xúc (contactless)...

8. Công tác cải cách thủ tục hành chính của NHNN đạt được nhiều thành tích góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn và dịch vụ ngân hàng, trong 5 năm liên tiếp (2015-2019), NHNN liên tục được xếp thứ nhất về chỉ số Par Index trong số các Bộ, ngành, cơ quan trung ương.

Tóm lại: Giai đoạn 2015-2020, ngành Ngân hàng đã hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ được giao; khẳng định được vai trò là huyết mạch của nền kinh tế; được Đảng, Quốc hội, Chính phủ, dư luận trong nước và quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Kết quả đó là nền tảng vững chắc cho việc phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của ngành Ngân hàng giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo. Những thành tựu nêu trên có sự đóng góp tích cực của các phong trào thi đua yêu nước. Kết quả như sau:

II. Kết quả công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn 2015-2020

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đổi mới công tác TĐKT:

Tạo hành lang pháp lý và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác TĐKT phát huy hiệu quả, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và toàn Ngành, trong những năm qua, NHNN đã luôn chú trọng ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác TĐKT, cụ thể như sau:

- Chỉ thị số 06/CT-NHNN ngày 11/8/2016 của Thống đốc NHNN về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ ngành Ngân hàng giai đoạn 2016-2020.

- Thông tư số 02/NHNN-TĐKT ngày 07/01/2015, Thông tư số 08/TT-NHNN ngày 30/3/2018 và Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng.

- Kế hoạch số 04/KH-NHNN ngày 30/3/2017 của Thống đốc NHNN về Kế hoạch tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới ngành Ngân hàng;

- Kế hoạch số 10/KH-NHNN ngày 20/8/2019 của NHNN triển khai phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động gắn với phong trào thi đua “Cán bộ ngân hàng rèn đức, luyện nghề, sáng tạo, lập thành tích chào mừng 70 năm ngày thành lập Ngân hàng Việt Nam”.

- Kế hoạch số 11/KH-NHNN ngày 03/9/2019 về tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước ngành Ngân hàng lần thứ VIII và Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp, hướng tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.

- Các Quyết định về việc thành lập Cụm, Khối thi đua; công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc

phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước và quy chế làm việc của Hội đồng TĐKT, Hội đồng sáng kiến ngành Ngân hàng¹⁰.

- Các hướng dẫn về việc triển khai phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực TĐKT; xét và công nhận sáng kiến trong ngành Ngân hàng; xây dựng báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng¹¹.

Các văn bản phát động thi đua trong toàn Ngành thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giai đoạn 2015-2020; phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc; phát động phong trào thi đua “Cán bộ ngân hàng rèn đức, luyện nghề, sáng tạo, lập thành tích chào mừng 70 năm ngày thành lập Ngân hàng Việt Nam”, phát động thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Ngân hàng hằng năm...

Việc ban hành kịp thời các văn bản chỉ thị, hướng dẫn về công tác TĐKT trong ngành Ngân hàng đã góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và CBCCVC&NLĐ đối với công tác TĐKT.

Đổi mới phương thức và biện pháp tổ chức thực hiện công tác TĐKT đảm bảo thiết thực, hiệu quả qua đó vai trò, vị trí công tác TĐKT đã trở thành động lực phát triển, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của ngành Ngân hàng.

2. Kết quả các phong trào Thi đua yêu nước:

2.1. Kết quả triển khai hưởng ứng các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động

2.1.1. Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”

Thực hiện Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế, xã hội trong 5 năm (2015-2020) và Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; ngày 07/8/2012 Thống đốc NHNN đã ban hành Quyết định số 1555/QĐ-NHNN về kế hoạch hành động của ngành Ngân

¹⁰ Quyết định số 942/QĐ-NHNN ngày 10/5/2018 về việc thành lập các Cụm thi đua Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố thay thế Quyết định số 2909/NHNN-TĐKT ngày 6/12/2013 của Thống đốc và các Quyết định thành lập Cụm, Khối thi đua khác; Quyết định số 850a/QĐ-NHNN ngày 23/4/2018 công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước.

¹¹ Hướng dẫn số 8126/NHNN-TĐKT ngày 26/10/2016 về triển khai kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” của ngành Ngân hàng giai đoạn 2016-2020; văn bản số 7699/NHNN-TĐKT ngày 26/9/2017 về Hướng dẫn triển khai phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”; văn bản số 8791/NHNN-TĐKT ngày 27/10/2017 hướng dẫn triển khai phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” và phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; văn bản số 4564/NHNN-TĐKT ngày 19/6/2018, văn bản số 8601/NHNN-TĐKT ngày 13/11/2018 hướng dẫn triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực TĐKT; văn bản 9436/NHNN-TĐKT ngày 9/12/2016 hướng dẫn xét công nhận sáng kiến trong hoạt động Ngân hàng; văn bản số 10044/NHNN-TĐKT ngày 30/12/2016 về việc xây dựng báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước; hướng dẫn xây dựng báo cáo đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” đối với các tập thể thuộc NHNN.

hàng thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Kế hoạch hành động đã được thực hiện kịp thời, đồng bộ, nghiêm túc, với nhiều biện pháp, nội dung phù hợp, sát với thực tế, được đông đảo CBCCVC&NLĐ trong toàn Ngành nhiệt tình ủng hộ, tích cực tham gia, thể hiện qua các mặt:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo: NHNN đã chỉ đạo NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới của tỉnh, thành phố trong việc triển khai Đề án xây dựng nông thôn mới tại địa phương, đồng thời chỉ đạo các TCTD trên địa bàn cân đối nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; nắm bắt kịp thời tình hình cho vay phục vụ xây dựng nông thôn mới của các TCTD và thực hiện hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng giữa TCTD với khách hàng vay vốn trên địa bàn. Hằng năm, NHNN thành lập tổ công tác Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của ngành Ngân hàng để theo dõi, kiểm tra chỉ đạo thực hiện chương trình tại các địa bàn được Ban chỉ đạo Trung ương phân công; đồng thời qua đó nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, khả năng tiêu thụ sản phẩm, tình hình sản phẩm tồn kho, trong đó có lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn để có giải pháp xử lý kịp thời.

- Công tác tuyên truyền về phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” được chú trọng và đẩy mạnh, từng bước đưa thông tin về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, xây dựng nông thôn mới đến từng CBCCVC&NLĐ trong ngành Ngân hàng: (i) NHNN đã phối hợp với các Sở, Ban, Ngành và các tổ chức chính trị-xã hội triển khai, tuyên truyền cơ chế, chính sách và các chương trình tín dụng góp phần thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; (ii) các báo, tạp chí, thông tin của Ngành dành một chuyên mục để tuyên truyền và đưa tin, bài viết về phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phản ánh thực trạng kinh tế nông nghiệp, đời sống nông dân, các nhân tố mới về phát triển nông nghiệp, mô hình sản xuất ở địa phương; (iii) phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện chương trình “Tiền khéo - Tiền khôn”. Thông qua các số của chương trình đã phổ biến kiến thức, hướng dẫn người xem hiểu và sử dụng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng tiện ích (thanh toán hóa đơn, thẻ...), dịch vụ ngân hàng hiện đại (ngân hàng số, ngân hàng điện tử...), đặc biệt giúp khách hàng hiểu và tiếp cận, sử dụng nguồn vốn, được hưởng lợi từ các chương trình tín dụng, các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Việc ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách tín dụng đặc thù đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới và tổ chức triển khai nhiệm vụ của ngành Ngân hàng đã góp phần tạo nên hệ thống chính sách đồng bộ cho Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Các TCTD đã chủ động cân đối nguồn vốn và ưu tiên đầu tư cho lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đặc biệt là cho vay xây dựng nông thôn mới tại các xã điểm, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận vốn vay thuận lợi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh và nâng cao

chất lượng tín dụng trên địa bàn. Các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ trực tiếp xây dựng nông thôn mới cũng đã giúp các địa phương có thêm nguồn vốn xây dựng cơ sở hạ tầng, trường học, bệnh viện, hệ thống giao thông thủy lợi... làm cho diện mạo nông thôn thay đổi, đời sống nhân dân được nâng cao.

- Kết quả:

Đến 30/06/2020 dư nợ cho vay trên địa bàn các xã trên toàn quốc đạt 1.248.441 tỷ đồng, gấp 2,13 lần so với thời điểm kết thúc giai đoạn 1 (2015) với hơn 9.5 triệu khách hàng (phần lớn khách hàng là các cá nhân, hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp). Trong đó:

+ Dư nợ từ nguồn vốn tín dụng thương mại đạt 984.883 tỷ đồng.

+ Dư nợ của NHCSXH trên địa bàn các xã đạt 170.980 tỷ đồng.

+ Dư nợ của Ngân hàng Phát triển Việt Nam đối với chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, làng nghề ở nông thôn và các chương trình cho vay từ nguồn vốn tài trợ nước ngoài phục vụ xây dựng nông thôn mới đạt 16.326 tỷ đồng.

+ Dư nợ của Ngân hàng Hợp tác xã tại địa bàn xã đạt: 11.059 tỷ đồng.

Giai đoạn 2011-2020, toàn ngành Ngân hàng có 51 đơn vị đăng ký hỗ trợ xây dựng nông thôn mới tại 45 tỉnh, 34 huyện và 152 xã với số tiền, vật chất là hơn 5.729 tỷ đồng.

Với kết quả nêu trên, ngành Ngân hàng đã khẳng định sự thành công trong phương pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, góp phần vào việc hoàn thành và đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới của các địa phương trong cả nước. NHNN đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất vì đã có thành tích xuất sắc trong giai đoạn 1 phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

2.1.2. Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”

- Về ban hành cơ chế chính sách: Trong giai đoạn 2015-2020, NHNN đã tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và trực tiếp ban hành 17 văn bản liên quan đến chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, tập trung vốn cho vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt tập trung cho lĩnh vực giảm nghèo, mở rộng thêm đối tượng hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được vay vốn ưu đãi, ban hành thông tư hướng dẫn quy trình thủ tục vay vốn, trình giảm lãi suất, nâng mức cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, tiêu biểu như các văn bản: (i) Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo; (ii) Quyết định 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; (iii) 02 Quyết định cá biệt của Thống đốc NHNN kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng

Chính sách xã hội về thực hiện Chiến lược công tác dân tộc và nâng mức cho vay, thời hạn cho vay tối đa đối với hộ nghèo và (iv) 05 Thông tư và 06 văn bản chỉ đạo liên quan đến hỗ trợ người nghèo.

- Về kết quả thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi: Trong hệ thống ngân hàng, Ngân hàng Chính sách xã hội là đơn vị có vai trò chủ lực triển khai các chương trình tín dụng chính sách.

Đến ngày 30/6/2020, tổng nguồn vốn tín dụng chính sách đạt 226.560 tỷ đồng, tăng 57% so với 31/12/2015. Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách đạt 219.565 tỷ đồng, tăng 54% so với 31/12/2015; tốc độ tăng trưởng dư nợ bình quân hàng năm giai đoạn 2016-2020 đạt 9,7%, với trên 6,5 triệu khách hàng còn dư nợ. Dư nợ tập trung ở một số chương trình tín dụng lớn như: Cho vay hộ cận nghèo nhằm đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh để phát triển kinh tế, giảm nguy cơ tái nghèo, thoát nghèo bền vững; Cho vay hộ mới thoát nghèo - chính sách tiên phong trong nhóm chính sách hỗ trợ, tạo thành hệ thống chính sách tín dụng ưu đãi đồng bộ tới các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

Bên cạnh kết quả cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội, hệ thống các tổ chức tín dụng đã tập trung nguồn vốn, tích cực đẩy mạnh cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn; các quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô đã chủ động, thường xuyên xây dựng nhiều sản phẩm, dịch vụ nhằm phục vụ tốt hơn, sát cánh cùng người nghèo, người có thu nhập thấp, đối tượng chính sách xã hội và cư dân nông thôn thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chiến lược quốc gia về tài chính toàn diện. Đến 30/6/2020, dư nợ cho vay lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn đạt 2.107.318 tỷ đồng, tăng gấp 1,11 lần so với thời điểm cuối năm 2016, với sự vào cuộc của 83 tổ chức tín dụng, 1.182 quỹ tín dụng nhân dân và 04 tổ chức tài chính vi mô.

Những nỗ lực của các tập thể, cá nhân ngành Ngân hàng trong thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” và Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững đã đem lại những kết quả tích cực và tiêu biểu: trong giai đoạn 2016-2020, vốn tín dụng chính sách đã góp phần giúp trên 2,1 triệu hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút, tạo việc làm cho trên 1,3 triệu lao động, gần 350 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập, xây dựng hơn 7,4 triệu công trình nước sạch, công trình vệ sinh ... và nhiều thành tích xuất sắc khác.

Vốn tín dụng chính sách thực sự đi vào cuộc sống đã giúp giải quyết những vấn đề căn bản, thiết yếu của cuộc sống cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác, nhất là tại khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa; củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, an ninh quốc phòng, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng, miền, góp phần thực hiện mục tiêu

giảm nghèo bền vững.

Cùng với việc triển khai các chương trình tín dụng chính sách, ngành Ngân hàng đã chủ động, tích cực tham gia thực hiện công tác xóa đói, giảm nghèo, cụ thể từ năm 2018 đến nay đã hỗ trợ xây dựng gần 5.000 căn nhà Đại đoàn kết; sử dụng các nguồn vận động khác để giúp hàng triệu hộ nghèo về tư liệu sản xuất, chữa bệnh, con em được đi học....

2.1.3. Phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”

NHNN đã xây dựng các Chương trình hành động của ngành, triển khai quyết liệt nhiều giải pháp góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia tạo thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp như: (i) điều hành chính sách tiền tệ - tín dụng chủ động, linh hoạt và đồng bộ nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng phục vụ sản xuất và kinh doanh cho người dân, doanh nghiệp; (ii) hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về hoạt động cho vay của TCTD theo hướng tăng cường thẩm quyền quyết định và chịu trách nhiệm của TCTD trong việc cho vay đối với doanh nghiệp, người dân; (iii) triển khai các chương trình, chính sách tín dụng đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn trong một số ngành/lĩnh vực; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hoàn thiện cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, tích cực triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; (iv) đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hỗ trợ tạo môi trường thuận lợi, bảo đảm quyền kinh doanh, bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh đối với doanh nghiệp. Kết quả đã rà soát, đơn giản hóa và ban hành theo thẩm quyền các thông tư bãi bỏ 22 thủ tục hành chính, ban hành phương án sửa đổi 48 thủ tục hành chính, tổng số chi phí tuân thủ cắt giảm hơn 20% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, vượt chỉ tiêu cắt giảm 10%/năm mà Chính phủ giao tại Nghị quyết số 19. NHNN đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 16/2019/NĐ-CP và ban hành Thông tư số 17/2018/TT-NHNN của NHNN về cắt giảm điều kiện kinh doanh, kết quả NHNN đã cắt giảm với tỷ lệ đạt 31% (tổng số cắt giảm, đơn giản hóa 80 trên 257 điều kiện, trong đó cắt giảm được 49 điều kiện, đạt 50% tổng số phương án đề xuất); hệ thống các TCTD cũng chủ động rà soát, cắt giảm, bãi bỏ nhiều thủ tục đối với người dân, doanh nghiệp trong hoạt động cho vay và cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp vay vốn và sử dụng dịch vụ ngân hàng.

NHNN đã phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố triển khai rộng rãi trên toàn quốc Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, UBND các cấp và sự phối hợp của các ngành chức năng, ngành Ngân hàng đã tổ chức nhiều buổi gặp gỡ doanh nghiệp để lắng nghe phản ánh của doanh nghiệp, để cùng các Sở, ngành, chính quyền các cấp tháo gỡ cho doanh nghiệp những khó khăn, vướng mắc trong việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tại các địa phương. Đặc biệt, trước ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19, NHNN đã ban hành các chính sách cơ cấu lại

nợ, giãn nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ,... theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN và Thông tư số 05/2020/TT-NHNN để hỗ trợ kịp thời và hiệu quả cho các doanh nghiệp, giúp họ vượt qua khó khăn do dịch bệnh và phục hồi để tiếp tục sản xuất, kinh doanh.

2.1.4. Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025”

Thực hiện Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025”, Thống đốc NHNN đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-NHNN ngày 20/8/2019 và phát động phong trào thi đua “Cán bộ Ngân hàng rèn đức, luyện nghề, sáng tạo, lập thành tích chào mừng 70 năm ngày thành lập Ngân hàng Việt Nam” để triển khai, thực hiện. Căn cứ nội dung Kế hoạch và phong trào thi đua của NHNN, các đơn vị đã lồng ghép việc phổ biến, tuyên truyền nội dung phong trào thi đua trong các Hội nghị, chương trình đào tạo và các buổi sinh hoạt học tập nghiệp vụ; quán triệt, phổ biến đầy đủ và triển khai thực hiện Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử của cán bộ Ngân hàng¹²; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phong trào thi đua theo lộ trình cụ thể qua từng năm gắn với nhiệm vụ của từng tập thể, từng cá nhân; niêm yết các quy định, nội quy, quy chế của đơn vị nhằm làm cho hoạt động của đơn vị được công khai, minh bạch; cập nhật và niêm yết kịp thời, công khai các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế một cửa nhằm đáp ứng mục tiêu đề ra với phương châm “Tận tụy, trách nhiệm - Công tâm, chu đáo - Đúng pháp luật, đúng hẹn”; thực hiện bài trí công sở theo đúng quy định, xây dựng và giữ gìn đơn vị văn minh, hiện đại, xanh sạch đẹp, an toàn, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, qua đó tạo niềm tin, nâng cao uy tín và hình ảnh đẹp của cán bộ ngân hàng.

Tóm lại, với cách thức triển khai cụ thể, nội dung thi đua rõ ràng, đặc biệt NHNN luôn chú trọng và đề cao đến tính thiết thực, hiệu quả và khả năng thu hút CBCCVC&NLĐ tham gia phong trào thi đua do đó qua hơn một năm thực hiện, phong trào thi đua đã tạo được sự khởi đầu tốt làm cơ sở nền tảng cho các năm tiếp theo hoàn thành mục tiêu đề ra đó là tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm của CBCCVC&NLĐ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, qua đó xây dựng đội ngũ cán bộ Ngân hàng có đạo đức nghề nghiệp, tận tụy, gương mẫu, trách nhiệm, chuyên nghiệp, kỷ cương, thân thiện, sáng tạo.

Ngoài các phong trào thi đua trên, giai đoạn 2015-2020, NHNN đã triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua khác như phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”, phong trào thi

¹² Công đoàn Ngân hàng Việt Nam tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử của cán bộ ngân hàng trên trang thông tin điện tử của đã thu hút được 24.043 cán bộ, đoàn viên, người lao động dự thi với tổng số 50.966 lượt thi.

đưa kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc ... Mỗi phong trào thi đua, NHNN đều xây dựng kế hoạch nội dung thi đua, phát động thi đua tổ chức thực hiện. Kết thúc đợt thi đua đều tiến hành sơ kết, tổng kết, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc để tôn vinh, khen thưởng.

2.2. Kết quả triển khai các phong trào thi đua do Thống đốc phát động

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua...”, “Càng khó khăn càng phải thi đua”, trong 05 năm qua, với chủ đề xuyên suốt là “*Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Ngân hàng phát huy truyền thống 65 năm xây dựng và phát triển, đoàn kết, chủ động, sáng tạo, vượt qua khó khăn thách thức, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ ngành Ngân hàng giai đoạn 2016-2020*”, các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo chuyên đề do Thống đốc phát động đã được các đơn vị trong Ngành triển khai sâu rộng, với nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn, có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, có tiêu chí thi đua cụ thể; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và của ngành Ngân hàng gắn với yêu cầu chung trong từng năm, từng giai đoạn, qua đó cổ vũ, động viên CBCCVC&NLĐ hăng hái thi đua, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của Ngành. Kết quả nổi bật của các phong trào thi đua cụ thể như sau:

2.2.1. Phong trào thi đua trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Các đơn vị thuộc NHNN đã triển khai nhiều phong trào thi đua với nội dung tập trung vào nhiệm vụ chuyên môn như xây dựng cơ chế, chính sách; cải cách thủ tục hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng; văn hoá công sở, đạo đức của CBCCVC&NLĐ, tiêu biểu như “*Hậu cần vững chắc, chủ động sáng tạo, phát huy trí tuệ, quyết tâm vượt mọi khó khăn thi đua thực hiện xuất sắc nhiệm vụ*”; “*Cơ quan văn minh hiện đại, cán bộ công chức công tâm, chuyên nghiệp*”; “*Kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp - Cơ quan văn minh, hiện đại, xanh sạch đẹp*”, “*Thi đua thực hiện tốt cải cách hành chính; đổi mới, cải tiến phương thức, lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, gương mẫu của công chức, người lao động; duy trì và phát huy văn hóa công sở*”, “*Thi đua thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm*”...

Kết quả các phong trào thi đua này đã góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của hệ thống các văn bản, cơ chế, chính sách theo hướng phù hợp và đi vào thực tiễn cuộc sống, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành vĩ mô của cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng, góp phần đảm bảo an toàn hệ thống các TCTD, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Qua các phong trào thi đua, nhiều Vụ, Cục, đơn vị tại Ngân hàng Nhà nước Trung ương và NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liên tục, giữ vững lá Cờ đầu của hệ thống NHNN

như Vụ Chính sách tiền tệ, Văn phòng, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Vụ Thanh toán ...và các chi nhánh: Hải Phòng, Hà Nam, Quảng Ninh, Lai Châu, Thái Bình, Bến Tre...

2.2.2. Phong trào thi đua của các TCTD

Các đơn vị thuộc khối TCTD đã triển khai các phong trào thi đua tập trung chủ yếu vào hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, hiện đại hóa công nghệ, phát triển thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ, nâng cao chất lượng tín dụng, cải cách hành chính...và được cụ thể hóa thành khẩu hiệu đề cán bộ, người lao động dễ hiểu, dễ nhớ khi thực hiện như: *“Phát huy sáng kiến cải tiến nghiệp vụ, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ”, “Lao động giỏi - sáng tạo - quản lý tốt”, “Thi đua thực hiện thành công tái cơ cấu ngân hàng, thi đua thực hiện chuyển đổi thành công mô hình hoạt động kinh doanh, thi đua nâng cao chất lượng quản trị rủi ro”, “Sáng tạo, phát triển dịch vụ vượt trội”, “Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn”, “Tăng tốc cùng Thanh toán quốc tế”, “Thu hồi nợ đọng, giảm thấp nợ xấu”, “Đẩy mạnh cung cấp các sản phẩm dịch vụ Ngân hàng hiện đại”, “Đẩy mạnh đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn”, “Thúc đẩy kinh doanh ngoại tệ dành cho cán bộ Ngân hàng Bán lẻ năm 2020”, “Xây dựng đơn vị trong sạch vững mạnh hướng tới hội nhập”, “Quản trị chi phí hiệu quả” ...*

Các phong trào thi đua của khối TCTD đã trở thành động lực thực hiện tốt mục tiêu, kế hoạch kinh doanh hằng năm của từng đơn vị, tạo nên sức mạnh tổng hợp hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Ngành. Một số thành tựu nổi bật như: quy mô hệ thống các TCTD tiếp tục tăng (đến cuối tháng 6/2020, tổng tài sản đạt 12,85 triệu tỷ đồng, tăng 51,1% so với cuối năm 2016). Năng lực tài chính của các TCTD được củng cố, vốn điều lệ tăng dần qua các năm; chất lượng quản trị, điều hành của các TCTD từng bước được nâng cao để tiệm cận với thông lệ quốc tế (đến cuối T6/2020, vốn điều lệ của toàn hệ thống đạt 625,4 nghìn tỷ đồng, tăng 28,1% so với cuối năm 2016; vốn chủ sở hữu của toàn hệ thống đạt 968,7 nghìn tỷ đồng, tăng 62,8% so với cuối năm 2016). Hạ tầng kỹ thuật và công nghệ phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt, nhất là thanh toán điện tử được đầu tư, nâng cấp, trong đó hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng hoạt động an toàn, hiệu quả, tiếp tục phát huy vai trò là hệ thống thanh toán xương sống của quốc gia, đáp ứng nhu cầu thanh toán liên ngân hàng trong toàn quốc (mạng lưới ATM, POS phủ sóng đến tất cả các địa bàn tỉnh, thành phố trên cả nước với 19.187 ATM và 277.754 POS, tăng 9,8% và 5,4% so với năm 2016); hơn 65.000 điểm chấp nhận thanh toán qua QR code). Các giải pháp tái cơ cấu TCTD đạt được những kết quả đáng khích lệ, tỷ lệ nợ xấu duy trì ở mức dưới 3%.

Qua các phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều tấm gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiêu biểu về trí tuệ và sáng tạo trong công nghệ hiện đại, trách nhiệm

và thận trọng trong công tác tín dụng; trung thực và tận tụy trong công tác ngân quỹ, cần cù và liêm khiết trong công tác kế toán....

2.2.3. Phong trào thi đua của Khối đào tạo

- Phong trào thi đua “*Dạy tốt - Học tốt*” được coi là phong trào xuyên suốt trong giai đoạn 2016-2020 của các đơn vị làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng của Ngành. Hưởng ứng phong trào thi đua, các đơn vị đã hoàn thiện quy trình kỹ thuật quản lý đào tạo và tiếp tục chuẩn hóa chương trình giáo dục theo hướng chuyên sâu, nội dung và phương pháp giảng dạy phù hợp với yêu cầu đào tạo, gắn với hệ thống kiểm định chất lượng và đạt chuẩn đầu ra qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội và môi trường cho học viên, sinh viên rèn đức, luyện tài, đồng thời tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho Ngành và cho xã hội.

- Triển khai phát động và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua tạo bước đột phá trong công tác khen thưởng như: *Cuộc vận động mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo; cuộc vận động “Hai không”: nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, nói không với đào tạo không đạt chuẩn, không đáp ứng nhu cầu của xã hội; Đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng tài liệu, giáo trình, tích cực tham gia nghiên cứu khoa học...* qua đó đã động viên đội ngũ cán bộ, giảng viên, người lao động sáng tạo thi đua dạy tốt, công tác tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính của Khối đào tạo qua mỗi năm học.

Ngoài các phong trào thi đua trên, trong những năm qua Khối đào tạo đã tổ chức nhiều hoạt động thu hút được đông đảo giảng viên và sinh viên tham gia như: Tổ chức các Hội thảo khoa học trong nước và quốc tế nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, chất lượng giảng dạy của giảng viên đồng thời định hướng và hướng dẫn sinh viên trong công tác nghiên cứu khoa học; duy trì tổ chức các hoạt động ngoại khóa, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đạo đức, lối sống và các phong trào thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ để tăng cường thể chất và tính đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, nghiên cứu, đồng thời nâng cao nhận thức xã hội, kỹ năng sống cho sinh viên. Các hoạt động này đã làm phong phú thêm các phong trào thi đua của toàn Ngành, tạo được niềm tin, sự phấn khởi của học sinh, sinh viên trong quá trình nghiên cứu và học tập tại trường là động lực thúc đẩy đổi mới nhận thức tư duy dạy và học theo phương pháp mới, công nghệ mới.

2.2.4. Phong trào thi đua của các tổ chức đoàn thể

Các tổ chức đoàn thể đã tổ chức nhiều phong trào, hoạt động văn hóa, thể thao sôi nổi, hiệu quả, thiết thực gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Ngành, của từng cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho đoàn viên, người lao động như phong trào: “*Lao động giỏi*”, “*Lao động sáng tạo*”;

“Sáng tạo trẻ”, “Áo ấm cho đồng bào vùng lũ”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”; “Tuổi trẻ sáng tạo”; tổ chức các hội thi như: “Cán bộ kiểm ngân giỏi”; “Sàn giao dịch thân thiện - nhân viên chuyên nghiệp”; “Xây dựng phong cách giao dịch văn minh, lịch sự”, “Kỹ năng thuyết trình”; “Nét đẹp văn hóa công sở”; “Sẵn khoanh khắc - Đón nụ cười”; “Đại sứ chất lượng dịch vụ”; tổ chức các buổi tọa đàm khoa học thanh niên “Fintech - Tài chính công nghệ: Xu hướng mới và định hướng quản lý”; “Tiền kỹ thuật số - Xu hướng phát triển và phản ứng chính sách”; “Quản lý, giám sát các tổ chức ngân hàng có tầm quan trọng hệ thống”; “Chứng khoán hóa”.... Phong trào thi đua do các tổ chức đoàn thể tổ chức đã thu hút được sự quan tâm của công đoàn viên, thanh niên Ngân hàng nói riêng và CBCCVC&NLĐ trong toàn Ngành nói chung, đẩy lên khí thế, tinh thần đoàn kết, yêu ngành, yêu nghề; hăng hái thi đua để trau dồi kiến thức, nghiên cứu văn bản chế độ, rèn luyện kỹ năng tác nghiệp phục vụ cho công tác chuyên môn hằng ngày.

Hoạt động an sinh xã hội dưới sự chỉ đạo của NHNN, được thực hiện bởi hệ thống Công đoàn ngành Ngân hàng và các TCTD luôn được đánh giá triển khai hiệu quả, thiết thực, dẫn đầu về quy mô lẫn giá trị, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực xã hội quan tâm như xóa nhà tạm, nhà dột nát vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; hỗ trợ người nghèo, hộ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn xây dựng nhà ở; xây dựng đường, cầu dân sinh cho vùng khó khăn hoặc chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ; hỗ trợ nhu yếu phẩm, đồ dùng cấp thiết, giúp người dân vùng lũ, vùng bị thiệt hại do thiên tai sớm ổn định cuộc sống; hỗ trợ trẻ em nghèo, khuyết tật, trẻ em cùng sâu, vùng xa thông qua chương trình tặng học bổng, tặng quà Tết, chăn, quần áo ấm.... Từ 2016 đến nay, các tổ chức đoàn thể trong Ngành đã vận động cán bộ, đoàn viên đóng góp ủng hộ các chương trình, các quỹ xã hội, từ thiện, với số tiền là hơn 907 tỷ đồng, kết quả cụ thể trong một số chương trình như sau: Chương trình Vì người nghèo: 121,3 tỷ đồng; ủng hộ người dân khắc phục hậu quả thiên tai: 71,15 tỷ đồng; Chương trình Nông thôn mới theo Nghị quyết 30a/2002/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ: 50,97 tỷ đồng; Chương trình Về biên giới, hải đảo: 65,54 tỷ đồng....các hoạt động an sinh xã hội đã góp phần tích cực phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

2.2.5. Phong trào thi đua của các doanh nghiệp, Bảo hiểm tiền gửi và Cơ quan thường trực các hiệp hội ngành Ngân hàng

Căn cứ phong trào thi đua do Thống đốc phát động, mỗi đơn vị đều có phong trào thi đua và hình thức triển khai phù hợp với đặc điểm, tình hình hoạt động. Các phong trào thi đua tập trung chủ yếu vào việc hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, chỉ tiêu, định mức, kế hoạch kinh doanh được giao; lấy hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và việc bảo vệ tối đa quyền, lợi ích hợp pháp của hội

viên, người gửi tiền làm mục tiêu để động viên cán bộ, nhân viên trong mỗi đơn vị ra sức phấn đấu, hăng say, sáng tạo trong lao động; đồng thời chú trọng việc rèn luyện đạo đức, tác phong làm việc, học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Một số phong trào thi đua tiêu biểu như: *“Đoàn kết, sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả công tác, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị”*; *“Tiếp bước truyền thống - Năng động, sáng tạo - Đoàn kết, phát triển”*; *“Sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh”*; *“Tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm”*; *“Nâng cao chất lượng quản lý”*; *“Làm việc khoa học, sáng tạo, hiệu quả”*....Đề nêu cao những phẩm chất đạo đức cần thiết của người cán bộ Ngân hàng, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đã ban hành *Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử của cán bộ Ngân hàng* nhằm xây dựng hình ảnh đẹp của Ngân hàng đối với xã hội, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của ngành Ngân hàng trong bối cảnh hiện nay.

Có thể nói, thông qua các phong trào thi đua đã khơi dậy được tinh thần tự chủ, ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, nhân viên trong các đơn vị; phát huy được tinh thần sáng tạo, trí tuệ tập thể trong việc khắc phục khó khăn, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao đóng góp chung cho sự nghiệp phát triển của ngành Ngân hàng.

3. Công tác xây dựng và nhân điển hình tiên tiến:

Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác TĐKT”; NHNN đã ban hành Chỉ thị số 06/CT-NHNN ngày 11/8/2016 của Thống đốc NHNN về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ ngành Ngân hàng giai đoạn 2016-2020, tiếp tục triển khai các văn bản của NHNN về hướng dẫn xây dựng và nhân điển hình tiên tiến¹³.

Trên cơ sở đăng ký thi đua của tập thể, cá nhân, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể lựa chọn tập thể là mô hình mới và cá nhân là tấm gương sáng, có chiều hướng phát triển thành các điển hình tiên tiến, làm nòng cốt để dẫn dắt trong các phong trào thi đua của đơn vị. Căn cứ vào mức độ nhiệm vụ được giao, kết quả các phong trào thi đua và sức lan tỏa của phong trào, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân loại điển hình tiên tiến thành các cấp độ khác nhau: điển hình tiên tiến cấp cơ sở, điển hình tiên tiến cấp hệ thống và điển hình tiên tiến toàn ngành Ngân hàng.

Để làm tốt việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân điển hình tiên tiến, các đơn vị đã có nhiều đổi mới, sáng tạo trong tổ chức phát động các phong trào thi đua với nhiều nội dung và hình thức phong phú, hấp dẫn; có tiêu chí cụ thể, bám sát nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và của ngành Ngân hàng gắn với yêu cầu chung trong từng giai đoạn...., thông qua các phong trào thi đua xuất hiện nhiều mô hình mới,

¹³ Kế hoạch số 22/KH-NHNN ngày 09/9/2014 về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng” trong ngành Ngân hàng và văn bản số 4110/NHNN-TĐKT ngày 25/5/2011 về việc hướng dẫn xây dựng và nhân điển hình tiên tiến trong ngành Ngân hàng.

sáng tạo, nhiều điển hình tiên tiến được suy tôn, nêu gương, tạo sự lan tỏa, mang lại hiệu quả thiết thực, đó là cách thức để tạo không khí “đua, đuổi, vượt” giữa các điển hình và các đơn vị với nhau.

Trong công tác tuyên truyền về các điển hình tiên tiến, các đơn vị trong Ngành cũng đã có những hình thức biểu dương và nhân rộng theo từng cấp độ như được tôn vinh tại các sự kiện quan trọng, Hội nghị điển hình tiên tiến của đơn vị; tổ chức gặp mặt, giao lưu các điển hình tiên tiến; tổ chức các cuộc thi viết về gương người tốt, việc tốt; ghi danh trong sổ vàng truyền thống của đơn vị, của hệ thống hoặc của Ngành; đưa tin bài và hình ảnh về quá trình phấn đấu, làm việc và kết quả thực hiện của điển hình tiên tiến trên các phương tiện thông tin đại chúng cả trong và ngoài Ngành; được bố trí đi tham quan, khảo sát, trao đổi, phổ biến kinh nghiệm với các đơn vị bạn hoặc đơn vị khác trong toàn Ngành, đặc biệt giai đoạn 2015-2020, Hội đồng TĐKT ngành Ngân hàng đã xem xét đề nghị Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng cho nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu; đồng thời lựa chọn được 09 đại biểu được tôn vinh tại Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến của Khối thi đua các Bộ, ngành tổng hợp; 02 cá nhân tham gia Hội nghị biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến toàn quốc; 01 cá nhân tiêu biểu tham dự Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sỹ trí thức và doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc; 07 cá nhân là các điển hình tiên tiến tham dự Lễ kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc...

Nhìn chung, trong những năm qua, công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến đã được chú trọng; công tác xây dựng và nhân điển hình tiên tiến đã dần đi vào nề nếp, các điển hình tiên tiến thực sự là tấm gương tiêu biểu về sự năng động, sáng tạo có tinh thần phấn đấu vươn lên, khắc phục khó khăn, tiêu biểu về tinh thần đoàn kết, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

4. Kết quả công tác khen thưởng:

Thực hiện Lời dạy của Bác Hồ vĩ đại *“Thi đua là gieo trồng, khen thưởng là thu hoạch”*, *“Thi đua thì phải khen thưởng, khen thưởng để đẩy mạnh thi đua”* và *“Khen thưởng theo nguyên tắc thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó, khen thưởng phải đúng người, đúng việc...”*, trong giai đoạn 2015-2020, công tác xét khen thưởng đi vào thực chất hơn, từ khâu đề xuất, lựa chọn khen thưởng gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao. Việc thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo khen thưởng đúng người, đúng việc, đúng thành tích, tạo niềm tin cho các tập thể, cá nhân xứng đáng với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã đạt được; công tác khen thưởng đã thực sự trở thành đòn bẩy trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, phát huy được trí tuệ của toàn thể CBCCVN&NLĐ trong toàn Ngành nỗ lực cố gắng vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần vào sự phát triển của nền kinh tế. Khen thưởng chính là nguồn động viên kịp thời các tập thể, cá nhân,

đặc biệt là các tập thể nhỏ và cá nhân là người lao động trực tiếp lập được thành tích, đóng góp cho sự phát triển chung của ngành Ngân hàng.

Với kết quả và thành tích đạt được trong giai đoạn vừa qua, các tập thể, cá nhân trong ngành Ngân hàng đã được Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Thống đốc tặng thưởng nhiều hình thức, danh hiệu cao quý như:

- Huân chương Hồ Chí Minh cho 01 tập thể.
- Huân chương Độc lập hạng Nhất cho 01 cá nhân.
- Huân chương Độc lập hạng Nhì cho 01 tập thể, 02 cá nhân.
- Huân chương Độc lập hạng Ba cho 02 cá nhân.
- Huân chương Lao động hạng Nhất cho 40 tập thể, 13 cá nhân.
- Huân chương Lao động hạng Nhì cho 42 tập thể, 117 cá nhân.
- Huân chương Lao động hạng Ba cho 32 tập thể, 140 cá nhân.
- Danh hiệu Nhà giáo Nhân dân cho 01 cá nhân.
- Danh hiệu Nhà giáo Ưu tú cho 02 cá nhân.
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc cho 17 cá nhân.
- Cờ thi đua của Chính phủ cho 160 tập thể.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 52 tập thể, 384 cá nhân.
- Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước cho 748 tập thể.
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Ngân hàng cho 3.031 cá nhân.
- Bằng khen của Thống đốc cho 4.459 tập thể, 11.306 cá nhân.
- Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Ngân hàng Việt Nam cho 18.849 cá nhân.

Ngoài ra, Thống đốc NHNN và Thủ trưởng các đơn vị trong Ngành đã động viên, khen thưởng bằng nhiều hình thức khác nhau (trao tặng chứng nhận, chứng chỉ, giải thưởng, khen thưởng bằng tiền,...) cho hàng chục nghìn lượt tập thể, cá nhân có thành tích, công lao đóng góp cho hoạt động Ngân hàng Việt Nam. Các Bộ, ban, ngành Trung ương, các địa phương cũng đã có nhiều hình thức tặng thưởng khác nhau để ghi nhận sự đóng góp của các tập thể, cá nhân trong ngành Ngân hàng đối với hoạt động, sự phát triển của các Bộ, ban, ngành Trung ương và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Kết quả giải quyết hồ sơ khen thưởng thành tích kháng chiến

Giai đoạn 2015-2020, NHNN đã trình khen thưởng cho 46 cá nhân đang công tác trong ngành Ngân hàng có thành tích trong các cuộc kháng chiến, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào và tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa. Đến nay, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì và hạng Ba cho 41 cá nhân; Huy chương kháng chiến hạng Nhì cho 02 cá nhân; còn lại 03 cá nhân, NHNN đang phối hợp với Bộ Quốc phòng để hoàn thiện việc xét khen thưởng.

5. Cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng:

- Giai đoạn 2015-2020, nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng và các Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, NHNN đã tích cực hưởng ứng và triển khai nhiều biện pháp nhằm đóng góp cho sự nghiệp chung xây dựng Chính phủ điện tử. Một trong các biện pháp quan trọng là việc xây dựng và đưa vào hoạt động hệ thống dịch vụ công trực tuyến của NHNN, trong đó có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

Triển khai hoạt động thử nghiệm trong năm 2018 và chính thức đi vào hoạt động trong 02 năm 2019 và 2020, NHNN đã tiếp nhận tổng cộng 15.233 hồ sơ đề nghị khen thưởng các cấp trong đó có 14.662 hồ sơ đề nghị các hình thức khen thưởng cấp Thống đốc và 571 hồ sơ đề nghị các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước (số liệu tính đến 30/6/2020)¹⁴.

- Năm 2018, thực hiện hướng dẫn của Ban TĐKT Trung ương về việc triển khai phần mềm “Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành Thi đua - Khen thưởng”, NHNN đã tích cực nộp hồ sơ qua phần mềm đối với các đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước. Đến nay, NHNN đã gửi 02 hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, 66 hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, 177 hồ sơ đề nghị tặng Huân chương các loại, các hạng, 04 hồ sơ đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua toàn quốc và 270 hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Các hồ sơ được gửi qua phần mềm đã đảm bảo tính công khai, minh bạch, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí khi thực hiện các thủ tục hành chính giữa NHNN và các cơ quan xét khen thưởng cấp trên.

- NHNN thường xuyên cập nhật quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 về công tác thi đua, khen thưởng và duy trì việc đăng tải các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng, quy trình, tuyển trình, biểu mẫu hồ sơ đề nghị khen thưởng trên trang thông tin điện tử của NHNN, đảm bảo thực hiện đúng và đơn giản hóa các thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

6. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong giai đoạn 2015-2020, công tác TĐKT của ngành Ngân hàng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định, cụ thể:

- Kết quả tổ chức, triển khai phong trào thi đua có nơi có lúc còn chưa đồng đều. Phong trào thi đua tại một số đơn vị chưa xây dựng được tiêu chí, giải pháp thi đua cụ thể vì vậy chưa phát huy được tính sáng tạo trong các phong trào thi đua. Công tác sơ kết, tổng kết phong trào thi đua chưa được quan tâm do đó không đánh giá được đầy đủ kết quả của phong trào thi đua.

¹⁴NHNN tiếp nhận 9.258 hồ sơ trong năm 2019 và 5.975 hồ sơ trong 6 tháng đầu năm 2020. Có 63/63 Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố, 12 TCTD (năm 2019) và 17 TCTD (đến 30/6/2020) hoàn thành việc cài đặt và nộp hồ sơ qua hệ thống Dịch vụ công lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

- Chất lượng hồ sơ khen thưởng tại một số đơn vị chưa đáp ứng được yêu cầu, vẫn còn tình trạng chậm nộp hồ sơ, hồ sơ chưa đầy đủ, báo cáo thành tích chưa đạt yêu cầu...; việc xét công nhận tập thể và cán bộ, công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ còn chậm, tỷ lệ ít nên gặp khó khăn trong việc xét khen thưởng; khen thưởng cho người lao động trực tiếp đã được quan tâm nhưng tỷ lệ vẫn còn tương đối thấp (giai đoạn 2015-2020, trong toàn Ngành tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động trực tiếp chiếm 19% trong tổng số các cá nhân đề nghị khen thưởng).

- Công tác xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến đã được chú trọng, tuy nhiên số lượng các điển hình tiên tiến còn hạn chế; đôi lúc thực hiện chưa kịp thời, hình thức nhân điển hình tiên tiến chưa phong phú.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt thông qua triển khai sử dụng dịch vụ công lĩnh vực thi đua khen thưởng tại một số đơn vị còn chưa đồng đều, gây khó khăn cho công tác quản lý.

- Việc xét và công nhận sáng kiến tại một số đơn vị còn gặp nhiều khó khăn do nhận thức về sáng kiến chưa phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công tác TĐKT.

- Hội đồng TĐKT các cấp chưa phát huy hết vai trò tham mưu, tư vấn cho cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác TĐKT; hoạt động của Hội đồng TĐKT cấp cơ sở chủ yếu là xét khen thưởng, chưa quan tâm tới công tác phát động, tổ chức phong trào thi đua yêu nước. Năng lực cán bộ làm công tác TĐKT tại một số đơn vị còn bất cập do phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác, không ổn định dẫn đến hiệu quả tham mưu chưa đáp ứng với yêu cầu đề ra.

Những tồn tại hạn chế nêu trên xuất phát từ những nguyên nhân sau:

- Việc quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác TĐKT ở một số đơn vị chưa được chú trọng đúng mức.

- Tại một số đơn vị, công tác tổ chức, triển khai, phổ biến nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của NHNN về công tác TĐKT chưa được quan tâm.

- Khen thưởng và thi đua tại một số đơn vị chưa thực sự gắn kết nên chưa phát huy được sức mạnh của công tác TĐKT; chưa khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân thực sự tiêu biểu nên hiệu quả của công tác TĐKT phần nào bị hạn chế.

- Một số cán bộ, công chức chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò của công tác TĐKT; sự phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể tại một số đơn vị trong tổ chức các phong trào thi đua có nơi, có lúc còn chưa chặt chẽ.

7. Bài học kinh nghiệm:

Một là: Công tác TĐKT phải thường xuyên được cấp ủy Đảng, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với các tổ chức, đoàn thể trong tổ chức triển khai, giám sát các phong trào thi đua.

Hai là: Việc tổ chức các phong trào thi đua phải gắn với các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị; gắn các phong trào thi đua thường xuyên với

các phong trào thi đua chuyên đề. Mục tiêu, nội dung, giải pháp thi đua phải rõ ràng, cụ thể tập trung vào giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị; hình thức, phương pháp thi đua phải phong phú, thường xuyên đổi mới, tránh sự nhàm chán để thu hút được đội ngũ CBCCVC&NLĐ hăng hái, nhiệt tình tham gia các phong trào thi đua. Cần chú trọng công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả tổ chức, triển khai các phong trào thi đua.

Ba là: Trong khen thưởng phải bám sát các quy định của pháp luật về TĐKT đảm bảo nguyên tắc kịp thời, thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; đồng thời nâng cao chất lượng thẩm định, xét công nhận sáng kiến/giải pháp, nâng cao chất lượng chuyên môn trong việc lập hồ sơ, báo cáo thành tích để đảm bảo tiến độ và thời gian theo quy định; có những chính sách, giải pháp nhằm quan tâm khen thưởng đối với tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp.

Bốn là: Các đơn vị trong ngành Ngân hàng cần xây dựng kế hoạch cụ thể để kịp thời phát hiện các nhân tố mới, mô hình mới, những tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua, có nhiều giải pháp, sáng kiến, sáng tạo trong công tác, dẫn đầu trong các lĩnh vực chuyên môn được giao.

Năm là: Đẩy mạnh việc nộp hồ sơ qua hệ thống Dịch vụ công mức độ 3,4 lĩnh vực thi đua, khen thưởng nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng khen thưởng.

Sáu là: Thường xuyên, quan tâm kiện toàn, hoàn thiện về tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TĐKT. Phát huy, nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng TĐKT các cấp.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2020-2025

Phát huy kết quả đã đạt được của công tác TĐKT giai đoạn 2015-2020, tiếp tục đưa công tác TĐKT vào nề nếp và trở thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy toàn thể CBCCVC&NLĐ phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao. Với chủ đề ***“Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Ngân hàng phát huy truyền thống 70 năm đoàn kết, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ ngành Ngân hàng giai đoạn 2020-2025”***, công tác TĐKT ngành Ngân hàng trong giai đoạn tới cần được đổi mới, nâng cao chất lượng cụ thể như sau:

I. Phương hướng nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng

1. Tiếp tục đổi mới công tác TĐKT theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc “Càng khó khăn thì càng phải thi đua” và tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác TĐKT”, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức, trước hết từ cấp ủy Đảng, lãnh

đạo, thủ trưởng, người đứng đầu các đơn vị qua đó tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng.

2. Chủ động nghiên cứu, tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thực hiện công tác TĐKT.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025”, “Cán bộ ngân hàng rèn đức, luyện nghề, sáng tạo, lập thành tích chào mừng 70 năm ngày thành lập Ngân hàng Việt Nam” và các phong trào thi đua hằng năm, thi đua đột xuất do Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN phát động.

4. Các phong trào thi đua cần xác định rõ chủ đề, nội dung và biện pháp tổ chức thực hiện; tiêu chí đánh giá thi đua phải bám sát mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Ngành, của từng đơn vị; gắn các phong trào thi đua với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh”, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển trong 05 năm (2020-2025) của Ngành.

5. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo nguyên tắc “*chính xác, công khai, công bằng, kịp thời*”, gắn khen thưởng với quyền lợi của tập thể, cá nhân được khen thưởng, chống mọi biểu hiện hình thức, bệnh thành tích trong thi đua, khen thưởng; thi đua thực sự phải là động lực và là biện pháp quan trọng xây dựng con người mới, tăng cường khen thưởng đơn vị cơ sở và người lao động trực tiếp, kịp thời khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

6. Chú trọng việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt tạo không khí thi đua sôi nổi nhằm cổ vũ và phát huy tối đa khả năng, phẩm chất tốt đẹp của CBCCVC&NLĐ trong toàn Ngành, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

7. Tăng cường kiểm tra công tác TĐKT để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, sửa đổi các tồn tại, hạn chế góp phần thực hiện hiệu quả công tác TĐKT trong thời gian tới.

II. Nội dung và mục tiêu của các phong trào thi đua

Trong giai đoạn 2020-2025, công tác thi đua, khen thưởng cần được tiếp tục đổi mới, bám sát mục tiêu, chiến lược của Ngành; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức đối với công tác TĐKT; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền với phương châm: Đảng lãnh đạo, chính quyền trực tiếp chỉ đạo và kiểm tra, các đoàn thể phối hợp thực hiện. Các phong trào thi đua cần hướng vào việc hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngân hàng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, thông lệ

quốc tế và xu hướng hội nhập trong tình hình mới cũng như phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Tiếp tục điều hành các công cụ chính sách tiền tệ (tái cấp vốn, lãi suất, tỷ giá, dự trữ bắt buộc...) chủ động, linh hoạt, phù hợp với cân đối vĩ mô, diễn biến thị trường và thực tế hoạt động của các TCTD nhằm đảm bảo hoạt động ổn định của thị trường tiền tệ, ngoại tệ; hỗ trợ TCTD triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, khôi phục kinh tế sau dịch.

3. Mở rộng tín dụng, tập trung vốn cho vay đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các dự án, phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả, khả năng phục hồi sau dịch; kiểm soát chặt chẽ rủi ro tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động.

4. Đổi mới công tác thanh tra theo hướng thanh tra pháp nhân, gắn kết chặt chẽ với công tác giám sát, từng bước kết hợp và áp dụng phương pháp thanh tra trên cơ sở rủi ro. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đặc biệt là các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao; xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động tiền tệ, ngân hàng.

5. Giám sát chặt chẽ và tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn mới nhằm đạt được các mục tiêu của Chiến lược ngành Ngân hàng đã đề ra.

6. Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam. Đẩy mạnh xây dựng hạ tầng công nghệ phục vụ cho việc chia sẻ, cung ứng các sản phẩm số và tăng cường tích hợp, kết nối các Bộ, ngành, lĩnh vực còn lại để mở rộng hệ sinh thái; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong hoạt động thanh toán; nghiên cứu, áp dụng các công nghệ phương thức thanh toán hiện đại; triển khai các mô hình thanh toán tại nông thôn, vùng sâu, vùng xa gắn với triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia; thúc đẩy thanh toán điện tử trong khu vực Chính phủ, dịch vụ công.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế và đẩy mạnh tiến trình hội nhập quốc tế; đẩy mạnh công tác truyền thông theo hướng chủ động, chuyên nghiệp góp phần minh bạch hóa thông tin, nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân về tài chính, tiền tệ và hoạt động Ngân hàng.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Cơ quan Ngân hàng Trung ương lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao, phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu đề ra trong giai đoạn 2020-2025, góp phần hoàn thành thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2020-2025.

2. Ngay sau khi Đại hội Thi đua yêu nước ngành Ngân hàng lần thứ VIII diễn ra, các đơn vị trong Ngành cần tập trung tuyên truyền về kết quả của Đại hội,

những bài học kinh nghiệm, những điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua của Ngành trong giai đoạn vừa qua; từ đó xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với đặc điểm, tình hình và nhiệm vụ được giao của đơn vị trong giai đoạn tiếp theo. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 17/4/2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của NHNN về công tác TĐKT.

3. Kịp thời cập nhật các quy định mới, các vướng mắc trong công tác TĐKT để sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về công tác TĐKT.

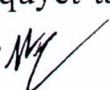
4. Đổi mới công tác tổ chức, triển khai sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước trong toàn Ngành; tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả của các phong trào thi đua, lồng ghép, gắn kết các phong trào thi đua hợp lý, thiết thực, hiệu quả.

5. Các đơn vị báo chí, truyền thông trong Ngành mở các chuyên trang, chuyên mục nhằm tuyên truyền về các phong trào thi đua, các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, tạo sự lan tỏa trong toàn Ngành.

6. Xây dựng tiêu chuẩn khen thưởng cụ thể, lượng hóa các tiêu chí thi đua thành các thang bảng điểm, xét khen thưởng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; khen thưởng phải bám sát vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị được giao, kết quả đánh giá, phân loại tập thể, CBCCVC&NLĐ hằng năm và kết quả tham gia các phong trào thi đua của tập thể, cá nhân.

7. Xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TĐKT đảm bảo yêu cầu về số lượng, chất lượng, ổn định, lâu dài và có tính kế thừa. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác TĐKT.

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính có liên quan đến quy trình, thủ tục, hồ sơ khen thưởng trong quản lý Nhà nước về công tác TĐKT, đảm bảo công tác TĐKT của ngành Ngân hàng được triển khai hiệu quả và thông suốt.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Người người thi đua, ngành ngành thi đua” và “Càng khó khăn càng phải thi đua”, toàn thể CBCCVC&NLĐ ngành Ngân hàng tiếp tục phát huy truyền thống thi đua yêu nước, đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc toàn diện nhiệm vụ giai đoạn 2020-2025. 

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **8087** /NHNN-TĐKT
V/v phát động thi đua hoàn thành
xuất sắc nhiệm vụ ngành Ngân hàng
giai đoạn 2020 - 2025

Hà Nội, ngày *09* tháng *11* năm 2020

Kính gửi:

- Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước;
- Các tổ chức tín dụng, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Các hiệp hội trong ngành Ngân hàng;
- Các doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế, xã hội và Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phát động phong trào thi đua trong toàn Ngành, với chủ đề ***“Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Ngân hàng phát huy truyền thống 70 năm, đoàn kết, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ ngành Ngân hàng giai đoạn 2020 - 2025”***.

I. Mục đích

1. Động viên toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Ngành thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Thực hiện tốt nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2020 - 2025 do Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X và Đại hội thi đua yêu nước ngành Ngân hàng lần thứ VIII đề ra.

II. Yêu cầu

1. Thủ trưởng các đơn vị tổ chức quán triệt và cụ thể hóa các nội dung để phát động phong trào thi đua giai đoạn 2020 - 2025 phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

2. Tổ chức phong trào thi đua phải thiết thực, hiệu quả, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các phong trào thi đua: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn

mới”, “Cán bộ Ngân hàng rèn đức, luyện nghề, sáng tạo lập thành tích chào mừng 70 năm Ngày thành lập Ngân hàng Việt Nam”, “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019 - 2025”.

III. Nội dung thi đua

1. Đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước:

a. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngân hàng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, thông lệ quốc tế và xu hướng hội nhập trong tình hình mới, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

c. Tăng trưởng tín dụng gắn liền với nâng cao chất lượng tín dụng, tích cực triển khai các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

d. Triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh đảm bảo thực hiện mục tiêu kép vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, vừa phòng chống dịch; tiếp tục triển khai chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn.

đ. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả hệ thống thanh tra, giám sát ngân hàng, phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế; tiếp tục đổi mới công tác thanh tra theo hướng thanh tra pháp nhân, gắn kết chặt chẽ với công tác giám sát, từng bước triển khai phương pháp thanh tra trên cơ sở rủi ro.

e. Giám sát chặt chẽ và tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn mới nhằm đạt được các mục tiêu của Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam.

g. Xây dựng kế hoạch và đẩy mạnh phát triển Ngân hàng số, chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong hoạt động ngân hàng nói chung và đặc biệt là hoạt động thanh toán. Đẩy mạnh thanh toán điện tử trong khu vực Chính phủ và dịch vụ công gắn với triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường quản lý, giám sát đối với hệ thống thanh toán đảm bảo an toàn, bảo mật, hiệu quả và thông suốt.

h. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng; triển khai hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP

ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

i. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành Ngân hàng và hội nhập kinh tế quốc tế. Tăng cường hợp tác quốc tế và đẩy mạnh tiến trình hội nhập quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng, tiếp tục thực hiện tốt vai trò là đại diện của Chính phủ Việt Nam tại các tổ chức tài chính tiền tệ, ngân hàng quốc tế.

k. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về các chủ trương, định hướng, chính sách, biện pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng nhằm nâng cao nhận thức và gia tăng niềm tin của công chúng vào hệ thống ngân hàng.

2. Đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam:

a. Chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của Ngân hàng Nhà nước về hoạt động tiền tệ, tín dụng và ngân hàng. Chủ động xây dựng và hoàn thành mục tiêu, kế hoạch kinh doanh hằng năm phù hợp với các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng.

b. Nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường tính minh bạch thông tin hoạt động theo quy định của pháp luật, tuân thủ các chuẩn mực, thông lệ quốc tế trong quản trị và hoạt động. Nâng cao chất lượng tín dụng đảm bảo an toàn, hiệu quả, hạn chế nợ xấu phát sinh; tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng cho người dân, doanh nghiệp, góp phần đẩy lùi tín dụng đen. Có các giải pháp tín dụng nhằm tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; thúc đẩy phát triển “tín dụng xanh”, “ngân hàng xanh”.

c. Phát triển công nghệ, dịch vụ ngân hàng; cung ứng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán an toàn, bảo mật, giàu tiện ích, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong kỷ nguyên số; đẩy mạnh các phương thức thanh toán điện tử, triển khai các mô hình thanh toán không dùng tiền mặt tại nông thôn, vùng sâu, vùng xa gắn với triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia.

d. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu, bảo đảm sự phát triển an toàn của hệ thống. Phân đấu tỷ lệ nợ xấu của toàn hệ thống các tổ chức tín dụng dưới 3% trong giai đoạn 2021 - 2025.

đ. Tiếp tục tổ chức thực hiện “Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử của cán bộ ngân hàng” nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, tinh

thần trách nhiệm của cán bộ trong thực thi nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát nội bộ nhằm ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

3. Đối với Khối đào tạo, bồi dưỡng cán bộ:

a. Triển khai có hiệu quả Luật Giáo dục (sửa đổi) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; Kế hoạch thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học giai đoạn 2020 - 2025 theo Quyết định số 436/QĐ-TTg ngày 30/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b. Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

c. Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng; nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, gắn hoạt động nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới với đào tạo, với thực tế hoạt động kinh tế - xã hội và của Ngành.

d. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý và giảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong hình thức mới; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, khơi dậy khát vọng vươn lên, ý chí tự lực tự cường, lòng tự hào và tự tôn dân tộc của học viên và sinh viên nhằm ngăn ngừa tiêu cực trong giáo dục và đào tạo.

đ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học, đánh giá và quản lý giáo dục; mở rộng các hoạt động đào tạo và hợp tác quốc tế với các trường đại học có uy tín trong khu vực và thế giới.

e. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Ngân hàng Nhà nước và của ngành Ngân hàng. Tăng cường hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, có biện pháp khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tự học tập và rèn luyện.

4. Đối với các tổ chức đoàn thể:

a. Phối hợp với Thủ trưởng đơn vị phát động các phong trào thi đua, động viên người lao động hăng say làm việc, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

b. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, định hướng thông tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

c. Tổ chức các hoạt động nhằm tìm hiểu về lịch sử, truyền thống của ngành Ngân hàng và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, khơi dậy lòng tự hào, ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Ngân hàng.

d. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình đẩy mạnh trật tự kỷ cương, văn hóa công sở, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Đối với Cơ quan Thường trực các Hiệp hội và các doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý:

a. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chính sách, chiến lược phát triển ngành Ngân hàng nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, hỗ trợ trong hoạt động kinh doanh của hội viên, doanh nghiệp.

b. Chủ động đề xuất và tham gia đóng góp ý kiến với Ngân hàng Nhà nước trong xây dựng cơ chế, chính sách về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng.

c. Tăng cường vai trò của Hiệp hội trong việc xây dựng các quy tắc kinh doanh và đạo đức nghề nghiệp. Khuyến khích các hội viên hợp tác, hỗ trợ nhau trong hoạt động kinh doanh nhằm ổn định và phát triển.

d. Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam tiếp tục tuyên truyền, vận động và theo dõi việc thực hiện Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử của cán bộ ngân hàng theo Quyết định số 11/QĐ-HHNH ngày 25/02/2019 của Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam.

IV. Biện pháp tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào nội dung thi đua và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức phát động phong trào thi đua giai đoạn 2020 - 2025 và gửi văn bản phát động thi đua về Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước ngày **31/12/2020** để theo dõi và làm căn cứ xét khen thưởng.

2. Hằng năm, căn cứ văn bản phát động thi đua của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị và Trưởng các Khu vực, Cụm, Khối thi đua có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phát động thi đua, ký giao ước thi đua và tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đăng ký thi đua. Việc tổ chức thực hiện theo phương châm: Cấp ủy lãnh đạo, Thủ trưởng trực tiếp chỉ đạo và kiểm tra, các đoàn thể triển khai thực hiện.

3. Các cơ quan thông tin, báo chí của Ngành có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

4. Vụ Thi đua - Khen thưởng tham mưu giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Ngân hàng và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện văn bản này và phối hợp với các đơn vị liên quan, tổ chức đoàn thể, cơ quan truyền thông, báo chí tổ chức thực hiện phong trào thi đua đạt hiệu quả cao.

V. Khen thưởng

Đây là đợt thi đua nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ngành Ngân hàng giai đoạn 2020 - 2025. Kết thúc phong trào thi đua, các đơn vị tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua. Căn cứ kết quả thi đua và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân, Thủ trưởng đơn vị khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo quy định.

Trên đây là nội dung phát động thi đua của ngành Ngân hàng giai đoạn 2020 - 2025, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước kêu gọi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Ngành tích cực tham gia với tinh thần yêu nước, yêu Ngành, yêu nghề, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) để được hướng dẫn cụ thể. *W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Thành viên Hội đồng TĐKT Ngành;
- Đảng uỷ CQ NHTW;
- Công đoàn NHVN; Công đoàn CQNHNNTW;
- Đoàn Thanh niên NHTW;
- Lưu VP, TĐKT (6 bản). *uo*

**KT.THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Nguyễn Kim Anh